

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 01-9-2017

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Lộc

2. Ông Nguyễn Văn Sum

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Như là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Quân – Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 285/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thu X; địa chỉ cư trú: ấp C, xã H, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Lâm Văn Đ; địa chỉ cư trú: ấp C, xã H, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/4/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thu X trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lâm Văn Đ tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2000, nhưng không đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cự cãi nhau, chung sống không có hạnh phúc nên vợ chồng đã sống ly thân hơn 05 năm nay.

Về con chung: Chị và anh Đ có 02 con chung là cháu Lâm Minh Nh – sinh ngày 29/11/2000 và cháu Lâm Chí Ng - sinh ngày 20/5/2003, hiện tại chị đang nuôi dạy các cháu.

Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Đ. Về con chung để chị và anh Đ tự thỏa thuận với nhau về việc nuôi con, về tài sản chung và nợ chung là không có nên chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng và đại diện Viện kiểm sát trình bày ý kiến như sau:

Chị Phạm Thu X vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như đã trình bày, chị không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đúng với quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị X, về hôn nhân không công nhận quan hệ giữa chị X và anh Đ là vợ chồng, về con chung chị X và anh Đ tự thỏa thuận nuôi con, về tài sản chung và nợ chung là không có nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục: Tòa án đã triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng bị đơn anh Đ vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Đ.

[2] Về nội dung tranh chấp: Chị Phạm Thu X và anh Lâm Văn Đ chung sống với nhau từ năm 2000, từ khi chung sống đến nay anh chị không đăng ký kết hôn. Do quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chung sống không có hạnh phúc nên chị X yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị và anh Đ được ly hôn.

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã thể hiện:

Về hôn nhân: Chị X và anh Đ chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2000, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán, kể từ khi chung sống đến nay tuy có đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng anh chị không đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký kết hôn, nên về hôn nhân của anh chị không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình, trong trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, khi có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý giải quyết và tuyên bố không công nhận vợ chồng. Do đó, yêu cầu của chị X về việc ly hôn đối với anh Đ, không công nhận mối quan hệ giữa anh chị là vợ chồng.

Về con chung, tài sản chung: Chị X thống nhất để chị và anh Đ tự thỏa thuận với nhau về việc nuôi con, về tài sản chung và nợ chung là không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[3] Án phí sơ thẩm: Chị X chịu án phí hôn nhân với số tiền 300.000 đồng. Ngày 10/4/2017, chị X nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không công nhận quan hệ giữa chị Phạm Thu X và anh Lâm Văn Đ là vợ chồng.

Án phí hôn nhân sơ thẩm chị Phạm Thu X phải chịu 300.000 đồng. Ngày 10/4/2017, chị X nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0018535 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Phạm Thu X có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lâm Văn Đ vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- CCTHADS huyện Thới Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHTB.

Bùi Văn Việt